

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG**  
**thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng,**  
**Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội đại biểu**  
**Đảng bộ phường Bạch Đằng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.**

Thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 06/11/2025 của Thành ủy Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 17-CTr/TU, ngày 06/3/2026 của Thành ủy Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Bạch Đằng lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030; quán triệt sâu sắc chủ đề Đại hội thành phố: “*Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; phát huy truyền thống ‘Thành phố Anh hùng’ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố Cảng hiện đại, văn minh, đi đầu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội*”; chủ đề Đại hội phường: “*Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy; phát huy truyền thống cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết; đổi mới sáng tạo, xây dựng đô thị Bạch Đằng xanh, văn minh, hiện đại*” nhằm triển khai hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, khâu đột phá và nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội;

Trên cơ sở bám sát tình hình thực tiễn của địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bạch Đằng xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Phường Bạch Đằng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, với những nội dung cụ thể sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Phường Bạch Đằng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể; cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Quán triệt, vận dụng sáng tạo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc; Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Đại hội đại biểu Đảng bộ phường vào thực tiễn địa phương, phòng, ban, cơ quan, đơn vị; đồng thời lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, những giải pháp sát thực, khả thi; phân công rõ tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

3. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị phường trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, xây dựng phường phát triển toàn diện; đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

## II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

**1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng**

***1.1. Tăng cường xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức***

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 01/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Chương trình hành động số 40-CT/TU, ngày 18/11/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng bộ thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 14/01/2026 và Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “*Xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo*”.

- Đổi mới mạnh mẽ, quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, thành phố và phường theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát thực tiễn.

- Đổi mới nội dung phương thức công tác tư tưởng theo hướng ứng dụng công nghệ số và truyền thông đa phương tiện.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 24-KH/ĐU, ngày 08/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW, ngày 23/5/2025 của Ban Bí thư về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới*”.

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên; đảm bảo tiêu chuẩn quy hoạch và cán bộ kế cận cho bộ máy cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII, XIII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về “Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”.

- Tăng cường định hướng chính trị; không ngừng nâng cao trình độ, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng và tình cảm cách mạng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện đạo đức công vụ."

**Phân công thực hiện:** Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

### ***1.2. Đổi mới công tác dân vận, phát huy vai trò của Nhân dân để xây dựng Đảng***

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh thực hiện dân chủ theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU, ngày 08/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận trong phòng ngừa và xử lý “điểm nóng”, vụ việc phức tạp trên địa bàn, đồng thời tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 24/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới trên địa bàn thành phố. Nâng cao chất lượng, vai trò công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phường về thực hiện dân chủ cơ sở.

- Đổi mới, sáng tạo, thực tiễn trong thi đua “Dân vận khéo”. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện” và xây dựng mới một số mô hình “dân vận khéo” phù hợp với tình hình thực tiễn của phường.

- Tổ chức tốt công tác đối thoại với Nhân dân theo Quyết định số 1155-QĐ/TU, ngày 20/10/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc ban hành “Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân (sửa đổi, bổ sung).

**Phân công thực hiện:** Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

***1.3. Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ***

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo đúng nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý.

- Tập trung xây dựng vị trí việc làm, tinh giản biên chế theo đúng quy định; sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động cải cách tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị, nhất là trong cơ quan Đảng.

**Phân công thực hiện:** Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

***1.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; đẩy mạnh công tác nội chính, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực***

***a. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng***

- Ban hành và triển khai Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa 2025 - 2030 và hằng năm theo hướng: Trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, đảm bảo 100% cấp ủy, tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hồ sơ điện tử, từng bước chuyên đổi số trong công tác của Ủy ban Kiểm tra theo phương châm “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”.

- Tập trung kiểm tra tài chính Đảng, quản lý tài chính, tài sản của cấp ủy, tổ chức đảng; thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề ở các lĩnh vực trọng điểm, dễ phát sinh vi phạm. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận sau kiểm tra, kịp thời nhắc nhở, đôn đốc, yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên nghiêm túc khắc phục vi phạm, hạn chế tái phạm.

- Kiên quyết tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên; xử lý nghiêm minh, đúng Điều lệ Đảng, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra chuyên nghiệp, bản lĩnh, khách quan, công tâm, trách nhiệm. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cán bộ làm công tác kiểm tra.

***b. Đẩy mạnh công tác nội chính, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực***

- Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, kết luận, quy định về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp. Đẩy mạnh tuyên truyền về văn hoá liêm chính.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ.

- Chủ động nắm bắt tình hình để xử lý các vụ việc từ sớm, từ xa, không để hình thành “điểm nóng”. Tổ chức tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý kịp thời đơn thư; tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân, giải quyết dứt điểm các vụ việc ngay tại cơ sở, không để khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài.

**Phân công thực hiện:** Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

***1.5. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; đẩy mạnh chuyển đổi số trong cơ quan Đảng***

- Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Đảng ủy và các cấp ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đặc biệt chú trọng giữ gìn, củng cố sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác hằng năm bảo đảm bao quát, toàn diện, rõ nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, nhiệm vụ trọng yếu trên từng lĩnh vực, trong từng thời gian.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy theo hướng linh hoạt, lãnh đạo, điều hành hiệu quả thông qua công nghệ số, dữ liệu số đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành uỷ, Đảng ủy phường và các cấp ủy Đảng trực thuộc đảm bảo kịp thời, toàn diện, sát thực tế, khả thi. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, chỉ đạo bổ khuyết việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường cải cách hành chính trong cơ quan Đảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, điều hành của thường trực cấp ủy và của các cơ quan tham mưu, giúp việc. Thực hiện tốt Chương trình hành động của Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ứng dụng trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57 và Tổ công tác của Ban Chỉ

đạo. Tổ chức vận hành có hiệu quả phần mềm tác nghiệp của Đảng, phần mềm “Điều hành tác nghiệp quản lý đảng viên”; triển khai nghiêm túc việc sử dụng “Sổ tay đảng viên điện tử” tới toàn thể đảng viên trong Đảng bộ.

**Phân công thực hiện:** Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy và Văn phòng Đảng ủy phường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

***1.6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đoàn kết toàn dân***

- Phát huy dân chủ, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Mặt trận trong kỷ nguyên mới. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng gần dân, sát dân, lấy sự hài lòng và sự tham gia của Nhân dân làm thước đo hiệu quả. Tổ chức hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến.

- Tăng cường giám sát, phản biện xã hội, xây dựng cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh; trọng tâm là xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội hằng năm gắn với phối hợp với người đứng đầu chính quyền, phòng chuyên môn nghiêm túc giải quyết các kiến nghị sau giám sát, phản biện xã hội. Tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tổ chức tốt Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hằng năm. Vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phát động.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong công tác vận động Nhân dân. Xây dựng các kênh trực tuyến tiếp nhận góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân, đảm bảo công khai, minh bạch, dễ truy cập và sử dụng.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận gần dân, hiểu dân, vì dân.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, nhất là trong các lĩnh vực: đầu tư công, tài chính - ngân sách, đất đai, môi trường, cải cách thủ tục hành chính.

- Định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại, tiếp xúc giữa người đứng đầu Cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, lồng ghép với khảo sát thực tiễn, tiếp thu phản ánh, kiến nghị.

- Tăng cường hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tại cơ sở.

**Phân công thực hiện:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND tham mưu tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

## **2. Chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội**

### **2.1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế**

Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng nhanh, hiệu quả, khai thác tối đa tiềm năng, góp phần cơ cấu lại nền kinh tế phường phù hợp với tình hình mới. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; khuyến khích, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi sang doanh nghiệp tư nhân, hình thành đội ngũ doanh nhân hiện đại.

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, gắn với mục tiêu phát triển bền vững. tận dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư, ưu tiên các lĩnh vực: kinh tế biển, đóng mới - sửa chữa tàu biển, sản xuất xi măng, vật liệu xây dựng, cơ khí, ... Phối hợp với thực hiện hiệu quả Dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thủy Nguyên (giai đoạn 1) và các dự án thi công trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, đặc biệt là các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hoá, thể thao, nhà hàng, khách sạn, siêu thị.... Phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và du lịch. Thực hiện các cơ chế hỗ trợ phát triển du lịch văn hoá, tâm linh, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá, các lễ hội tiêu biểu như: Khu di tích Bạch Đằng Giang, Lễ hội Chiến thắng Bạch Đằng, Khu huấn luyện đua thuyền sông Giá ...

Hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung ứng dụng công nghệ cao, mở rộng diện tích đạt chứng nhận VietGAP (03 cơ sở); duy trì, phát triển các sản phẩm OCOP hiện có và mở rộng sản phẩm tiềm năng ... theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Phát triển nuôi trồng thủy sản thâm canh theo quy hoạch, duy trì diện tích khoảng 214,3 ha; nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản. Xây dựng vùng chăn nuôi tập trung, từng bước di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư. Chú trọng bảo vệ, phát triển rừng, đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy rừng; nâng cao hiệu quả quản lý, cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy sản, đê điều.

Thực hiện Đề án hỗ trợ chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, tổ chức tập huấn hàng năm về thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, quản lý thuế số; hỗ trợ xây dựng gian hàng số trên các nền tảng thương mại điện tử.

Đối với diện tích sản xuất nông nghiệp còn lại, tiếp tục thực hiện tái cơ cấu theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp sinh thái; chuyển đổi diện tích kém

hiệu quả sang mô hình có giá trị kinh tế cao; khuyến khích phát triển mô hình sản xuất sạch gắn với bảo vệ môi trường.

## **2.2. Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển**

Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tăng thu ngân sách, khai thác và nuôi dưỡng các nguồn thu tiềm năng, tạo lập nguồn thu bền vững, phấn đấu hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu ngân sách thành phố giao. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công đúng tiến độ, không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả ứng dụng hiệu quả các nguồn lực, đa dạng hoá hình thức huy động vốn phục vụ đầu tư phát triển; tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã.

Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, sạch, tiết kiệm tài nguyên và có đóng góp lớn cho ngân sách. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đặc biệt là vốn ngân sách, tập trung đầu tư các công trình trọng điểm, thiết thực phục vụ phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân và phát triển đô thị.

## **2.3. Quản lý, phát triển, chỉnh trang đô thị và thực hiện quy hoạch**

Tập trung cao, huy động mọi nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội, các công trình công cộng, hạ tầng giao thông quan trọng. Đặc biệt là tập trung xúc tiến tìm kiếm, tranh thủ các nguồn lực đầu tư phát triển một số công trình hạ tầng giao thông, tuyến đường, cầu trọng yếu, huyết mạch với quy mô thiết kế phù hợp, hiện đại, thuận tiện để kết nối trung tâm các khu vực 3 phường, xã trước đây, mở ra tiềm năng, dự địa phát triển mới đồng bộ trên toàn bộ địa bàn phường; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn; cải tạo, nâng cấp, xây dựng thêm các công viên, vườn hoa, cây xanh; nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông hiện tại, chiếu sáng, cấp, thoát nước đô thị.

Tổ chức rà soát, quản lý chặt chẽ quy hoạch; công khai quy hoạch để Nhân dân biết, giám sát và thực hiện; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy hoạch.

- Hoàn thành phê duyệt Đồ án quy hoạch 1/2000 của phường.
- Triển khai Chương trình xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2026-2030, phấn đấu:
  - 100% tuyến đường chính được chiếu sáng đồng bộ.
  - Xây dựng ít nhất 03 tuyến đường kiểu mẫu.
  - 100% tuyến phố chính có biển tên, số nhà, cây xanh đồng bộ.

Thực hiện Đề án chỉnh trang đô thị phường sau sáp nhập, tập trung cải tạo hệ thống thoát nước, vỉa hè xuống cấp; khắc phục sự không đồng bộ về hạ tầng giữa các khu vực trước đây.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị; triển khai hệ thống tiếp nhận phản ánh hiện trường; mở rộng hệ thống camera giám sát tại các điểm phức tạp.

#### **2.4. Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, trật tự xây dựng; bảo vệ môi trường, cảnh quan, sinh thái**

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đất đai; lập và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch sử dụng đất. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật đất đai đối với các tổ chức, doanh nghiệp; rà soát, xử lý dứt điểm 100% các trường hợp vi phạm theo quy định. Tiếp tục phối hợp thu thập, hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; đẩy mạnh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn.

Triển khai Chương trình lập lại trật tự xây dựng, kiểm tra thường xuyên; xử lý dứt điểm vi phạm phát sinh; công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh của Nhân dân.

Thực hiện Đề án phân loại rác tại nguồn giai đoạn 2026 - 2030, thí điểm tại một số tổ dân phố, tiến tới nhân rộng toàn phường; duy trì tỷ lệ thu gom rác đạt 100%.

Xây dựng mô hình “Khu dân cư xanh - sạch - đẹp”; tổ chức ngày Chủ nhật xanh hàng tháng; trồng bổ sung cây xanh; bảo vệ cảnh quan, sinh thái; Hằng năm xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó kịp thời với sự cố môi trường. Quản lý chặt chẽ chất lượng, bảo vệ nguồn nước ngọt tại tuyến trục chính hồ Sông Giá; khuyến khích xã hội hóa các hoạt động bảo vệ môi trường, xử lý ô nhiễm nhằm nâng cao hiệu quả, tính bền vững trong công tác bảo vệ tài nguyên - môi trường.

#### **2.5. Phát triển văn hóa, xây dựng con người phát triển toàn diện, văn minh; bảo đảm tiến bộ, công bằng và an sinh xã hội**

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát huy giá trị truyền thống; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng con người văn minh, thân thiện; ban hành và thực hiện hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử nơi công cộng; nâng cao chuẩn mực văn hóa công sở, tạo chuyển biến rõ nét về ý thức, hành vi ứng xử trong xã hội.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội; duy trì kết quả phường không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều. Quan tâm hỗ trợ đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, tạo sinh kế bền vững cho hộ cận nghèo, phấn đấu đến năm 2030 giảm mạnh tỷ lệ hộ cận nghèo trên địa bàn. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách

mạng, đối tượng bảo trợ xã hội; nâng cao chất lượng chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Duy trì hằng năm tỷ lệ trên 97% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa; trên 85% tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa.

## **2.6. Ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao**

Triển khai Đề án nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện giai đoạn 2026-2030, giữ vững và nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy, quản lý; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng số cho học sinh.

Triển khai hiệu quả các chính sách đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, dạy nghề và đa dạng hóa mô hình học tập. Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp cho học sinh, duy trì 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội; phấn đấu không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động; thực hiện tốt các chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp và tai nạn lao động.

Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế, y dược tư nhân; thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh. Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở y tế; nâng cao chất lượng dân số, làm tốt công tác dân số, gia đình và chăm sóc trẻ em.

Thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu, duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; nâng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên 99%; chủ động phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân.

## **2.7. Nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; cải cách hành chính, chuyển đổi số**

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực, thành phần kinh tế tại địa phương; khuyến khích, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ phường có trình

độ đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính, cải cách công vụ, công chức, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Xây dựng chính quyền điện tử nhằm tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở dữ liệu; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, nâng cao tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tiếp tục thực hiện hiệu quả các phòng học thông minh; 100% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến; 100% cơ sở dữ liệu của phường được số hóa và liên thông tới thành phố và Trung ương; trên 90% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).

Cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông và các dịch vụ khác đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Nhân dân.

### **III. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ VỮNG CHẮC**

#### **3.1. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh**

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh trong từng quy hoạch, dự án; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

Triển khai Chương trình xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh toàn diện; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện, diễn tập đúng quy định; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh.

#### **3.2. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; phát triển phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”**

Giữ vững ổn định chính trị; giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; không để hình thành điểm nóng.

Tăng cường phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy.

Triển khai Chương trình bảo đảm an ninh trật tự giai đoạn 2026-2030, phấn đấu giảm tội phạm hình sự hàng năm; không để hình thành điểm nóng phức tạp.

Nhân rộng mô hình “Tổ dân phố an toàn về an ninh trật tự”, “Camera an ninh”; phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, tạo môi trường ổn định, an toàn, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Ứng dụng công nghệ số trong quản lý cư trú, quản lý địa bàn; phát huy vai trò của Nhân dân trong giám sát, tố giác tội phạm.

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng nhân dân phường ban hành nghị quyết đề cụ thể hóa việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Bạch Đằng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030.

Tăng cường hoạt động giám sát việc tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan, đơn vị liên quan; kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân phường cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động thành các nhiệm vụ trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 – 2030 và kế hoạch hằng năm; phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng thời đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường chủ động tham mưu Đảng ủy xây dựng kế hoạch; đồng thời chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung, chương trình đã được phân công.

4. Căn cứ Chương trình hành động này, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị.

5. Giao Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ; tham mưu tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết cuối nhiệm kỳ. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy để kịp thời bổ sung, điều chỉnh chỉ đạo.

### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Thường trực HĐND, UBND phường,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ phường,
- Các ban, phòng, ngành, tổ chức CT-XH phường,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ**

**Trần Huy Kiên**

**PHỤ LỤC**  
**Các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030**

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực thực hiện
<b>I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN</b>						
1	Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 14/01/2026 và Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “ <i>Xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo</i> ”.	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy	Các ban, phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc phường	Năm 2026	Năm 2030	Ngân sách Nhà nước; Xã hội hóa và các nguồn lực khác phù hợp
2	Đảm bảo tỷ lệ kết nạp đảng hằng năm từ 3% trở lên; thành lập mới 02 tổ chức đảng trong cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy	Các ban, phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc phường	Năm 2026	Năm 2030	NSNN; Xã hội hóa và các nguồn lực khác phù hợp
3	Xây dựng “chính quyền thân thiện”	UBND phường	Ban Xây dựng Đảng; các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc phường	Năm 2026	Năm 2027	Ngân sách Nhà nước; Xã hội hóa và các nguồn lực khác phù hợp
4	Duy trì việc đối thoại giữa đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại với Nhân dân hằng năm theo quy định.	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy	Các ban, phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc phường	Năm 2026	Năm 2030	Ngân sách Nhà nước

5	100% ban, phòng, ngành, cơ quan, đơn vị có mô hình “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực hoạt động, công tác của ngành, đơn vị.	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy	Các ban, phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc phường	Năm 2026	Năm 2030	NSNN; Xã hội hóa và các nguồn lực khác phù hợp
6	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, nhất là các cơ quan đảng; tập trung ứng dụng, triển khai hiệu quả ứng dụng “sổ tay đảng viên điện tử” trong sinh hoạt chi bộ.	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy	Các cấp ủy, chi bộ cơ sở	Năm 2026	Năm 2030	
7	Xây dựng và triển khai Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm thực hiện Nghị quyết.	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Các cơ quan phường	Quý IV hàng năm	Hàng năm, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với thực tế (nếu có)	Kinh phí thường xuyên
8	Đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát.	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy	Hàng năm	Hàng năm	Kinh phí thường xuyên
9	Xây dựng hồ sơ điện tử, chuyển đổi số UBKT (hướng tới mục tiêu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”).	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy	Hàng năm	Thường xuyên (Theo chỉ đạo tiến độ của UBKT TU, và của ĐU)	Kinh phí thường xuyên

10	Kiểm tra tài chính Đảng và quản lý chi tiêu ngân sách của các Tổ chức Đảng.	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy, các chi bộ, đảng bộ	Theo Kế hoạch KTGS hàng năm và đột xuất (nếu có)	hàng năm và đột xuất (nếu có)	Kinh phí thường xuyên
11	Kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; những lĩnh vực, địa bàn, vị trí dễ xảy ra vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...	Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy các đơn vị liên quan	Theo từng quý	Hàng năm (Thực hiện theo chương trình KTGS, và theo sự chỉ đạo của cấp trên)	Kinh phí thường xuyên
12	Kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thực hiện kết luận kiểm tra, khắc phục vi phạm.	Ủy ban Kiểm tra ĐU	Các tổ chức đảng, đảng viên liên quan	Khi có phát sinh	Theo kết luận đối với từng vụ việc cụ thể	Kinh phí thường xuyên
13	Tiếp nhận, giải quyết đơn thư tố cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ.	Ủy ban Kiểm tra ĐU	Ban XDD, VPĐU, các đơn vị liên quan	Khi có phát sinh	Theo kết luận đối với từng vụ việc cụ thể	Kinh phí thường xuyên

14	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên	Ủy ban Kiểm tra ĐU	Ban XDD, VPĐU, các đơn vị liên quan	Khi có phát sinh	Theo kết luận đối với từng vụ việc cụ thể	Kinh phí thường xuyên
15	Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; lấy con người là trung tâm, chủ thể, nguồn động lực, là mục tiêu chủ yếu. Tăng cường khối liên minh chính trị, tạo đồng thuận xã hội. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân	Ủy ban MTTQ Việt Nam phường	Các tổ chức CT- XH; các Ban CTMT	Hàng năm	Hàng năm	KP hoạt động động của UBMTTQ
16	Tăng cường thực hiện dân chủ, giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng gọn, mạnh, đồng bộ, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận đủ năng lực, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và có khát vọng cống hiến.	Ủy ban MTTQ Việt Nam phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; các Ban CTMT	Theo KH hàng năm	Theo kế hoạch	KP hoạt động động của UBMTTQ
17	Tích cực vận động các tầng lớp Nhân dân đồng hành của Đảng ủy, chính quyền địa phương trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc; góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội gắn với mục tiêu xây dựng Phường Bạch Đằng văn minh, hiện đại.	- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; - Các Ban CTMT các TDP	- Nhân dân; - Các TDP; - Các Ban, phòng	Hàng năm	Hàng năm	KP hoạt động động của UBMTTQ
18	Hàng năm, quan tâm chăm lo đời sống cho nhân dân như xây, sửa nhà Đại đoàn kết; trao tặng quà, trợ cấp cho hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nguồn từ quỹ "Vi người nghèo" thành phố, phường và xã hội hóa	- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, UBND phường	Hàng năm	Hàng năm	Quỹ "Vi người nghèo" và Xã hội hóa

19	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành nghiệp vụ công tác Mặt trận.	- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;	- Ủy ban MTTQ VN thành phố; - Các Ban CTMT các TDP.	Thường xuyên	Hàng tháng	KP hoạt động động của UBMTTQ
----	---	--------------------------------	--	--------------	------------	------------------------------

## II. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

20	Triển khai Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ phường giai đoạn 2026 - 2030	UBND phường	Các tổ dân phố, doanh nghiệp, HTX	2025	2030	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
21	Thực hiện Đề án hỗ trợ chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và hộ kinh doanh cá thể	UBND phường	Các tổ dân phố, đoàn thể	2025	2030	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
22	Thực hiện Chương trình tăng thu ngân sách bền vững giai đoạn 2026 - 2030	UBND phường	Chi cục Thuế khu vực, các bộ phận chuyên môn	2025	2030	Ngân sách nhà nước
23	Triển khai Đề án khai thác hiệu quả quỹ đất công, tạo nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng	UBND phường	Các cơ quan chuyên môn thành phố	2025	2030	Ngân sách nhà nước, đấu giá quyền sử dụng đất
24	Thực hiện Chương trình xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2026 - 2030	UBND phường	MTTQ và các đoàn thể, tổ dân phố	2025	2030	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa
25	Triển khai Đề án chỉnh trang khu dân cư, nâng cấp hệ thống hạ tầng đô thị	UBND phường	Các tổ dân phố, Nhân dân	2025	2030	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
26	Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng và bảo vệ môi trường	UBND phường	Công an phường, các tổ dân phố	2025	2030	Ngân sách nhà nước

27	Thực hiện Đề án phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn	UBND phường	MTTQ, các đoàn thể, tổ dân phố	2026	2030	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
28	Triển khai Chương trình xây dựng “Khu dân cư xanh - sạch - đẹp”	UBND phường	MTTQ và các đoàn thể	2025	2030	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
29	Thực hiện Chương trình xây dựng con người văn minh, thực hiện Bộ quy tắc ứng xử nơi công cộng	UBND phường	Các đoàn thể, trường học, tổ dân phố	2025	2030	Ngân sách nhà nước

-----